TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 18-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Liêm;

2/ Ông Lê Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1969, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Hồ Ngọc C, sinh năm 1946; bị cáo có vợ tên Lê Thị P, sinh năm 1971; bị cáo có 01 con sinh năm 1999; tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 1311/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2019 (bị cáo đã nộp phạt ngày 03/3/2021); bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/5/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Võ Thị S, sinh năm 1965; HKTT: Ấp Q, xã E, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Trần Thị B, sinh năm 1947; HKTT: Ấp Q, xã E, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hiệp H, sinh năm 1964; HKTT: Ấp R, xã E, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1982; HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Trần Văn N, sinh năm 1965; HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Ông Hồ Văn L, sinh năm 1958; HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 25/02/2021 bị cáo Nguyễn Ngọc D đang bán tạp hoá tại nhà thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương thì Nguyễn Minh T; Võ Thị S, Trần Thị B; Nguyễn Hiệp H đến uống nước. Tại đây bị cáo D cùng với T, S, B, H rủ nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền. Sau đó bị cáo D lấy 03 bộ bài tây tại nhà và cả nhóm đi ra lô cao su phía sau nhà bị cáo D đánh bài. Hình thức đánh bài binh xập xám là người chơi sử dụng 01 bộ bài tây (loại 52 lá) chia thành 04 tụ, mỗi tụ 13 lá, mỗi tụ làm cái 01 ván xoay vòng, mỗi ván người chơi đặt cược số tiền 50.000 đồng. Đối tượng S và B chung 01 tụ. Khi chia bài xong, người chơi xếp bài thành 03 chi, trong đó 02 chi 05 lá và 01 chi 03 lá, nếu lật bài so sánh với người làm cái, người nào thắng nhà cái thì người làm cái phải trả cho người đó số tiền bằng với số tiền đặt cược, còn thua thì phải trả cho người làm cái số tiền đã đặt cược. Trong lúc bị cáo D, T, S, B và H đánh bài thì Trần Văn N và Hồ Văn L cùng cư trú tại ấp A, xã B, huyện C đến xem nhưng không tham gia. Tất cả chơi đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an xã B, huyện C bắt quả tang và thu giữ các vật chứng gồm:

- Thu giữ tại chiếu bạc:

+ 01 tấm giấy cát tông kích thước 50 x 80cm;

+ 03 bộ bài tây (trong đó 02 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn còn nguyên hộp);

+ Tiền Việt Nam: 700.000 đồng.

- Thu giữ trên người các đối tượng số tiền gồm:

+ Trần Văn N: 8.665.000 đồng;

+ Hồ Văn L: 905.000 đồng;

+ Nguyễn Hiệp H: 1.158.000 đồng;

+ Võ Thị S: 764.000 đồng;

+ Trần Thị B: 57.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định hành vi tham gia đánh bạc của các đối tượng như sau:

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D: Bị cáo D mang theo số tiền 500.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, thắng được số tiền 50.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, bị cáo D để 550.000 đồng trên chiếu bạc thì bị thu giữ;

- Đối với Võ Thị S: S mang theo số tiền 546.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, thắng được số tiền 200.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, S bị thu giữ trên người 746.000 đồng;

- Đối với Trần Thị B: B mang theo số tiền 157.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, thua số tiền 100.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, B bị thu giữ trên người 57.000 đồng;

- Đối với Nguyễn Hiệp H: H mang theo số tiền 1.208.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, thua số tiền 50.000 đồng. Khi bắt quả tang, H bị thu giữ trên người 1.158.000 đồng, và bị thu giữ số tiền 50.000 đồng trên chiếu bạc;

- Đối với Nguyễn Minh T: T mang theo số tiền 250.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, thua số tiền 150.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, T bị thu giữ trên người 100.000 đồng;

Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám là 2.661.000 đồng.

Đối với hành vi tham gia đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền của Võ Thị S, Trần Thị B, Nguyễn Hiệp H và Nguyễn Minh T với tổng số tiền là 2.661.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 25/8/2021, Công an huyện Dầu Tiếng đã ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125, 126, 127, 128/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền đối với Trần Thị B, Võ Thị S, Nguyễn Hiệp H, Nguyễn

Minh T về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền mỗi người phải nộp phạt là 1.500.000 đồng.

Riêng bị cáo Nguyễn Ngọc D đã từng bị Uỷ ban nhân dân huyện C xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 7.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1311/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2019, đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo chưa nộp phạt số tiền trên. Vì vậy, hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền của bị cáo Nguyễn Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 78/CT- VKS.HS ngày 07 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 8.665.000 đồng tạm giữ của Trần Văn N, quá trình điều tra xác định N không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại số tiền trên cho N là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 905.000 đồng tạm giữ của Hồ Văn L, quá trình điều tra xác định L không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại số tiền trên cho L là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 2.661.000 đồng (trong đó tạm giữ của Nguyễn Ngọc D số tiền 550.000 đồng, của Võ Thị S 746.000 đồng, của Trần Thị B 57.000 đồng, của Nguyễn Hiệp H 1.208.000 đồng, Nguyễn Minh T 100.000 đồng), đây là số tiền được sử dụng vào việc đánh bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 tấm giấy cát tông kích thước 50 x 80cm và 03 bộ bài tây (trong đó 02 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn còn nguyên hộp), đây là công cụ được sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 78/CT-VKS.HS ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân nhân

huyện Dầu Tiếng đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1]Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút đến 17 giờ 15 phút ngày 25 tháng 02 năm 2021, tại lô cao su của nhà bị cáo Nguyễn Ngọc D thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương bị cáo cùng với Trần Thị B, Võ Thị S, Nguyễn Hiệp H, Nguyễn Minh T có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh xập xám được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.661.000 đồng. Số tiền bị cáo D dùng để đánh bạc là 550.000 đồng.

[2.2] Xét, ngày 21 tháng 11 năm 2019 bị cáo D bị Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép nhưng đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa đóng tiền phạt lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền 2.661.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 78/CT-VKS.HS ngày 07/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo D thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến trật tự công cộng

và nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo hoàn toàn biết hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vì chỉ vì ham lợi và ý thức xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Do đó, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm, tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cũng như giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật bị hạn chế. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Qua đó, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 7.500.000 đồng vào ngày 21/11/2019 (tại Quyết định số 1311/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2019), đến thời điểm phạm tội lần này, bị cáo chưa nộp phạt số tiền trên. Do tình tiết này là căn cứ để truy tố bị cáo nên không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện C, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo, phù hợp với quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với hành vi đánh bạc của Võ Thị S, Trần Thị B, Nguyễn Hiệp H và Nguyễn Minh T do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng cấu thành tội "Đánh bạc" nên Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng ra Quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[10 Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với số tiền 8.665.000 đồng tạm giữ của Trần Văn N, quá trình điều tra xác định N không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại số tiền trên cho N là phù hợp nên không xem xét.

[10.2] Đối với số tiền 905.000 đồng tạm giữ của Hồ Văn L, quá trình điều tra xác định L không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã trả lại số tiền trên cho L là phù hợp nên không xem xét.

[10.3] Đối với số tiền 2.661.000 đồng (trong đó tạm giữ của Nguyễn Ngọc D số tiền 550.000 đồng, của Võ Thị S 746.000 đồng, của Trần Thị B 57.000 đồng, của Nguyễn Hiệp H 1.208.000 đồng, Nguyễn Minh T 100.000 đồng), đây là tổng số tiền được sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10.4] Đối với 01 tấm giấy cát tông kích thước 50 x 80cm và 03 bộ bài tây (Trong đó 02 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn còn nguyên hộp) là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[11] Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc D cho Uỷ ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo

quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đượchưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không nộp số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải nộp số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước tổng số tiền 2.661.000 (hai triệu sáu trăm sáu mươi mốt ngàn) đồng bị cáo D và các đối tượng Võ Thị S, Trần Thị B, Nguyễn Hiệp H, Nguyễn Minh T sử dụng để đánh bạc, trong đó: Bị cáo Nguyễn Ngọc D là 550.000 đồng, của Võ Thị S 746.000 đồng, của Trần Thị B 57.000 đồng, của Nguyễn Hiệp H 1.208.000 đồng, Nguyễn Minh T 100.000 đồng.

(Theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004251 ngày 11/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng).

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) tấm giấy cát tông kích thước 50 x 80cm và 03 (ba) bộ bài tây (trong đó 02 bộ đã qua sử dụng, 01 bộ còn còn nguyên hộp).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng và Công an huyện Dầu Tiếng).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

+ Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 18/11/2021).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHA H. Dầu Tiếng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

Văn Quang Bảo